

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách đầu năm 2021 của trường Mầm non Hoa Lan

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON HOA LAN

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số: 1342/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2020 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc giao dự toán ngân sách năm 2021";

Xét đề nghị của tổ Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2021 của trường Mầm non Hoa Lan (theo các biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bấy

Đơn vị: Trường Mầm non Hoa Lan

Chương: 622

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẦU NĂM 2021(Đính kèm Quyết định số: 04/QĐ- MNHL ngày 15 / 01 /2021 của trường Mầm non Hoa Lan)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	298,000,000
01	Số thu phí, lệ phí	298,000,000
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	298,000,000
02	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
03	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4,280,000,000
01	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
02	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
03	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	4,280,000,000
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4,105,000,000
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	175,000,000
04	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	

HIỆU TRƯỞNG

 TRƯỜNG
 MẦM NON
 HOA LAN
 Nguyễn Thị Bảy

THUYẾT MINH CHI TIẾT DỰ TOÁN THEO NHÓM MỤC CHI NSNN NĂM 2021

DVT: Đồng

Nhóm	Nội dung chi	Tổng số	Chia ra			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
	Tổng số	4,105,000,000	1,020,750,000	1,038,750,000	1,037,750,000	987,750,000
A	Kinh phí tự chủ	4,105,000,000	1,020,750,000	1,038,750,000	1,037,750,000	987,750,000
1	Chi thanh toán cho cá nhân	3,540,000,000	881,250,000	896,250,000	881,250,000	881,250,000
	Mục 6000: Tiền lương	1,774,232,400	443,558,100	443,558,100	443,558,100	443,558,100
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng					
	Mục 6100: Phụ cấp lương	1,130,552,400	282,638,100	282,638,100	282,638,100	282,638,100
	Mục 6200: Tiền thưởng	15,000,000		15,000,000		
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	15,000,000	3,750,000	3,750,000	3,750,000	3,750,000
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	605,215,200	151,303,800	151,303,800	151,303,800	151,303,800
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	558,000,000	137,500,000	140,500,000	154,500,000	105,500,000
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	75,000,000	10,000,000	25,000,000	25,000,000	15,000,000
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	37,000,000	12,000,000	7,000,000	11,000,000	7,000,000
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	7,200,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000	1,800,000
	Mục 6650: Hội nghị	-				
	Mục 6700: Công tác phí	22,000,000	7,000,000	5,000,000	5,000,000	5,000,000
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	40,000,000	10,000,000	10,000,000	10,000,000	10,000,000
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	225,000,000	70,000,000	65,000,000	50,000,000	40,000,000
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	25,000,000			25,000,000	
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	106,800,000	26,700,000	26,700,000	26,700,000	26,700,000
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	20,000,000	5,000,000	5,000,000	5,000,000	5,000,000
3	Các khoản chi khác	7,000,000	2,000,000	2,000,000	2,000,000	1,000,000
	Mục 7750: Chi khác	7,000,000	2,000,000	2,000,000	2,000,000	1,000,000

KẾ TOÁN



Lê Thị Thùy Anh

Đồng Triều, ngày 15 tháng 01 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bẩy

THUYẾT MINH CHI TIẾT DỰ TOÁN THEO NHÓM MỤC CHI NGUỒN HỌC PHÍ
NĂM 2020

DVT: Đồng

N hó m	Nội dung chi	Tổng số	Chia ra			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	Dự toán thu học phí:	298,000,000	72,500,000	85,800,000	68,500,000	71,200,000
B	<u>Dự toán chi nguồn học phí:</u>	<u>298,000,000</u>	<u>72,500,000</u>	<u>85,800,000</u>	<u>68,500,000</u>	<u>71,200,000</u>
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>115,600,000</u>		<u>67,600,000</u>	-	<u>48,000,000</u>
	Mục 6000: Tiền lương	115,600,000		67,600,000		48,000,000
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng	-				
	Mục 6100: Phụ cấp lương	-				
	Mục 6200: Tiền thưởng	-				
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	-				
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	-				
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>182,400,000</u>	<u>72,500,000</u>	<u>18,200,000</u>	<u>68,500,000</u>	<u>23,200,000</u>
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	20,000,000	5,000,000	5,000,000	5,000,000	5,000,000
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	10,000,000	5,000,000			5,000,000
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	4,800,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000	1,200,000
	Mục 6650: Hội nghị	-				
	Mục 6700: Công tác phí	-				
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	48,000,000	12,000,000	12,000,000	12,000,000	12,000,000
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	50,000,000	25,000,000		25,000,000	
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	-				
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	49,600,000	24,300,000		25,300,000	
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	-				
3	<u>Các khoản chi khác</u>	-				
	Mục 7750: Chi khác	-				

Đồng Triều, ngày 15 tháng 01 năm 2021

KẾ TOÁN

Lê Thị Thùy Anh

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bẩy